TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2022/HNGĐ - ST
Ngày: 18-8-2022
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đào Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thế Hanh; ông Lê Thanh Miện

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đức Nghiêm– Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 56/2022/TLST-HNGĐ ngày 15/3/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2022/QĐST-HNGĐ ngày 19/7/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị Ngọc, sinh năm 1993 (có mặt)

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: TDP Dinh Hương, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 21 tháng 02 năm 2022, bản tự khai tại Tòa án và tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn chị Dương Thị Ngọc trình bày: chị và anh Nguyễn Văn L, kết hôn với nhau ngày 30/12/2014. Trước khi kết hôn chị và anh L được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã Đức Thắng, nay là UBND thị trấn Thắng, Hiệp Hòa, Bắc Giang. Sau khi kết hôn chị về nhà anh L làm dâu ngay và chung sống hạnh phúc đến năm 2017 sau khi sinh bé thứ 2 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm về tài chính anh L thường xuyên uống rượu và đánh đập chị. Chị đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở từ tháng 01/2022 đến nay. Từ đó đến nay vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc nhau nữa. Anh L không

gọi chị về mà chỉ nhắn tin. Hai bên gia đình cũng hòa giải vợ chồng đoàn tụ để nuôi dậy con cái nhưng anh L cũng không có thay đổi gì. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng với anh L không còn. Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh L.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Bảo Nam, sinh ngày 21/8/2015; Nguyễn Bảo Khánh, sinh ngày 23/12/2017 và Nguyễn Bảo Tuấn, sinh ngày 01/8/2019. Hiện tại hai cháu Nam và Khánh đang ở với bố và ông bà nội và phát triển bình thường. Ly hôn chị đề nghị Tòa án giao con chung là Nguyễn Bảo Khánh và Nguyễn Bảo Tuấn cho chị nuôi dưỡng, giao Nguyễn Bảo Nam cho anh L nuôi dưỡng và chị không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức, nhà ở, quyền sử dụng đất và các vấn đề khác: Chị Ngọc và anh L không có liên quan, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Nguyễn Văn L đã được Tòa án giao thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp và phiên hòa giải, quyết định hoãn phiên tòa nhưng không đến Tòa án làm việc, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện về ly hôn và con chung của chị Ngọc.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn là chị Ngọc vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn L và đề nghị được nuôi con chung. Anh L đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành pháp luật. Việc gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định.

Về ý kiến giải quyết vụ án:

Căn cứ vào Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; các Điều 144; 147; 203; 220; 227; 228; 235; 266 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 51, Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương Thị Ngọc. Cho chị Ngọc được ly hôn với anh L.

Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Bảo Tuấn, sinh ngày 01/8/2019 cho chị Ngọc nuôi dưỡng, giao con chung là Nguyễn Bảo Nam, sinh ngày 21/8/2015 và Nguyễn Bảo Khánh, sinh ngày 23/12/2017 và cho anh L nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chị Ngọc không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về tài sản chung, công nợ và các vấn đề khác: Do các đương sự đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Ngọc phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Tuyên quyền kháng cáo đối với các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Xét đơn khởi kiện và lời khai tại phiên tòa của nguyên đơn chị Ngọc yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị, được ly hôn với anh L và giải quyết về con chung là quan hệ pháp luật tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh L có đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại xã Đoan Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang theo quy định khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền.

Về sự vắng mặt của bị đơn là anh L tại phiên tòa đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt lần 2 nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với bị đơn theo quy định tại Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]Về quan hệ hôn nhân: Qua tài liệu do nguyên đơn xuất trình, các chứng cứ thu thập được trong quá trình giải quyết và lời khai của nguyên đơn tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử nhận thấy: chị Ngọc và anh L kết hôn với nhau ngày 30/12/2014. Trước khi kết hôn hai bên được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đức Thắng(nay là thị trấn Thắng), huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Sau khi kết hôn chị Ngọc về nhà anh L làm dâu ngay và chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, anh L uống rượu và đánh đập chị Ngọc nên chị đã bỏ về nhà đẻ ở từ tháng

01/2022 đến nay. Vợ chồng cũng ly thân từ đó đến nay không còn liên lạc hay quan tâm gì đến nhau nữa. Quá trình chị Ngọc làm đơn khởi kiện ly hôn anh L cũng không có ý kiến phản hồi gì với Tòa án và cũng không có biện pháp gì thể hiện mong muốn vợ chồng về đoàn tụ. Điều này chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngọc, cho chị được ly hôn với anh L là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

[3]Về con chung: Chị Ngọc và anh L 03 con chung là Nguyễn Bảo Nam, sinh ngày 21/8/2015; Nguyễn Bảo Khánh, sinh ngày 23/12/2017 và Nguyễn Bảo Tuấn, sinh ngày 01/8/2019. Xét yêu cầu về việc nuôi con chung của chị Ngọc thì thấy nguyện vọng của chị Ngọc được nuôi 01 con chung là Nguyễn Bảo Nam và Nguyễn Bảo Tuấn nhưng tại phiên tòa hôm nay chị Ngọc trình bày sau khi chị thỏa thuận với anh L thì chị đồng ý để anh L nuôi hai con chung là Nguyễn Bảo Nam và Nguyễn Bảo Khánh. Hiện nay các con vẫn đang ở cùng ông bà nội là anh L. Chị đề nghị Tòa án giao con chung là Nguyễn Bảo Tuấn và chị không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con. Xét đề nghị của chị Ngọc là tự nguyện và chính đáng. Anh L không đến Tòa án làm việc và không có ý kiến phản đối hay thể hiện nguyện vọng của anh. Vi vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị Ngọc giao con chung là Nguyễn Bảo Tuấn cho chị Ngọc nuôi dưỡng, giao con chung là Nguyễn Bảo Nam và Nguyễn Bảo Khánh cho anh L nuôi dưỡng.Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chị Ngọc không yêu cầu nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung và các vấn đề khác: Chị Ngọc và anh L đều không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Dương Thị Ngọc là người nộp đơn khởi kiện nên căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc chị Loan phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; các Điều 144; 147; 203; 220; 227; 228; 235; 266 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51; 56; Điều 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương Thị Ngọc. Cho chị Ngọc được ly hôn với anh L.

Về con chung: Giao cho chị Ngọc trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bảo Tuấn, sinh ngày 01/8/2019 và giao cho anh L nuôi con chung là Nguyễn Bảo Khánh, sinh ngày 23/12/2017 và Nguyễn Bảo Nam, sinh ngày 21/8/2015. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chị Ngọc không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Ngọc, anh L có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

Về án phí: Chị Ngọc phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền chị Loan đã nộp tạm ứng án phí theo 0007908 ngày 15/3/2022. Xác nhận chị Ngọc đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo thời hạn kháng cáo 15 ngày cho đương sự có mặt biết kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- UBND xã thị trấn Thắng;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Oanh